

Số: 490/TB-SVHTTDL

Nam Định, ngày 8 tháng 4 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách**  
**quí 1 năm 2024 của Văn phòng Sở**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 423/SVHTTDL-KHTCTH ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quí 1 năm 2024 của Văn phòng Sở.

*(Phụ biểu số 03 kèm theo)*

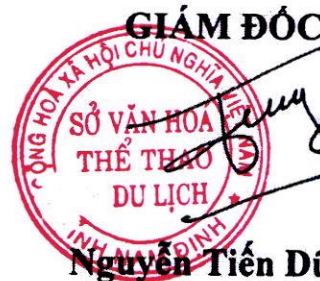
Hình thức công khai: Thực hiện đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định thông báo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân liên quan được biết./.

**Nơi nhận:**

- Các Đ/c Lãnh đạo Sở;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KH-TC&TH.

*(Chữ ký)*

**GIÁM ĐỐC**  
  
**Nguyễn Tiến Dũng**



# **THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU – CHI NGÂN SÁCH QUÍ 1 NĂM 2024**

## **1. Thu, Chi phí thuộc lĩnh vực văn hóa thể thao và du lịch.**

- Phí cấp thẻ HDV Du lịch, giấy phép KD lữ hành QT, NĐ, Phí thẩm định phân hạng cơ sở lưu trú du lịch: 30.600.000 đ.

- Phí thẩm định KD thể thao: 15.500.000 đ.

- Phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn: 31.000.000 đ.

- Chi nộp phí cấp thẻ HDV Du lịch, giấy phép KD lữ hành QT, NĐ, Phí thẩm định phân hạng cơ sở lưu trú du lịch NSNN: 30.600.000 đ

- Chi nộp phí thẩm định KD thể thao vào NSNN: 1.550.000 đ

- Chi nộp phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn: 3.100.000 đ

## **2. Chi ngân sách nhà nước.**

2.1. Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 là: 16.904.000.000 đ

2.2. Chi ngân sách nhà nước thực hiện là: 3.696.638.000 đ

Trong đó:

### **a. Chi quản lý nhà nước**

Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ là: 2.182.909.900 đ

### **b. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên: 0 đ

### **c. Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên: 1.513.728.100 đ

### **d. Chi sự nghiệp thể dục thể thao**

Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên: 0 đ

Chi ngân sách nhà nước Quý 1 năm 2024 chủ yếu tập trung chi lương và các khoản có tính chất lương, đảm bảo hoạt động có tính chất thường xuyên của đơn vị, các khoản chi sự nghiệp không thường xuyên. Ngoài ra thực hiện tốt chỉ hoạt động phúc lợi nâng cao đời sống đời sống cán bộ, công chức cơ quan; Chi đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đột xuất do Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh giao./.



*Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính*

Đơn vị: Văn phòng Sở Văn hóa Thể thao và Du  
lịch tỉnh Nam Định  
Chương: 425

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Nam Định, ngày 8 tháng 4 năm 2024*

## **CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH**

**Quý I năm 2024**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

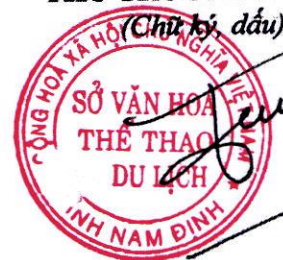
*Đơn vị tính: trđ*

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1/2024	Ước thực hiện quý 1/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 1 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	77,1	14,4750	18,77	76,99
<b>2</b>	<b>Phí</b>	77,10	14,4750	18,77	76,99
	Phí cấp thẻ HDV Du lịch, giấy phép KD lữ hành QT, NĐ	25,60	6,87500	26,86	122,767857
	Phí thẩm định phân hạng cơ sở lưu trú du lịch	5,00	2,00	40,00	
	Phí thẩm định KD thể thao	15,500	1,600	10,32	133,33
	Phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu	31,00	4,000	12,90	33,33
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	41,85			
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>	41,85			
<b>a</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</b>	41,85			
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	35,25	9,4350	26,77	410,22
<b>2</b>	<b>Phí</b>	35,250	9,43500	26,77	410,22
	Phí cấp thẻ HDV Du lịch, giấy phép KD lữ hành QT, NĐ	25,60	6,875000	26,86	528,85
	Phí thẩm định phân hạng cơ sở lưu trú du lịch	5,00	2,000000	40,00	
	Phí thẩm định KD thể thao	1,55	0,1600	10,32	
	Phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn	3,100	0,400	12,90	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	16.904,0000	3.696,638000	21,87	105,94
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	16.904,0000	3.696,638000	21,87	105,94
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	10.061,000	2.182,909900	21,70	110,49
<b>11</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	9.961,000	2.182,909900	21,915	110,49
<b>12</b>	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	100,0000			
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	300,000	0		
<b>32</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</b>	300,000			
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	4.843,00000	1.513,7281	31,256	100,00
<b>82</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</b>	4.843,00000	1.513,7281	31,256	100,00
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	1.700,000	0,00000	0,00	
<b>102</b>	<b>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</b>	1.700,000		0,00	

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 1/2024	Thực hiện quý 1/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý 1 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 8 tháng 4 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



GIÁM ĐỐC  
NGUYỄN TIẾN DỪNG